

Drag the word and reorder to make a proper sentence.

1. xué shēng shàng kè shén me shí hòu
 学生 上课 什么时候



?

2. shén me shí hòu nǐ men shàng hàn yǔ kè
 什么时候 你们 上汉语课



?

3. xià kè wǒ men xià wǔ sān diǎn
 下课 我们 下午三点



。